

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE - TỈNH BẾN TRE

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Đạt.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Quốc Vương.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 03/QĐ-TA ngày 16 tháng 01 năm 2024 đối với:

Họ và tên: Đỗ Hiền A, Giới tính: Nam;

Tên gọi khác: Ân Gà L;

Sinh năm 1980 tại tỉnh Bến Tre;

Căn cước công dân: 083080017415;

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa: 12/12.

Nơi cư trú: 144A3, khu phố B, phường F, thành phố B, tỉnh Bến Tre;

Quá trình sử dụng ma túy:

Ngày 08/5/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 14 tháng (Quyết định số 10/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 03/6/2021).

Ngày 01/8/2022 bị Ủy ban nhân dân phường F, thành phố B xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số 22/QĐ-XPHC).

Anh Đỗ Hiền A vắng mặt tại phiên họp.

Con ông Đỗ Hiền P, sinh năm 1960 và bà Trang Thị N, sinh năm 1956.

Có sự tham gia của:

- Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Đỗ Lê Quang Uy – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre: Bà Trần Thị Âm - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc, hành vi vi phạm của anh Đỗ Hiền Â được tóm tắt như sau: Anh Đỗ Hiền Â chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 10/QĐ-TA ngày 08/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre vào ngày 03/6/2021. Ngày 25/7/2022, Công an phường F1 tiến hành kiểm tra ma túy đối với anh Â, kết quả anh Â dương tính với ma túy nên tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính số 29/BB-VPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh Â. Căn cứ biên bản biên bản vi phạm hành chính số 29/BB-VPHC của Công an phường F1, Ủy ban nhân dân phường F ban hành Quyết định số 22/QĐ-XPHC ngày 01/8/2022 để xử phạt anh Â số tiền 1.500.000 đồng. Ngày 02/8/2022, Ủy ban nhân dân phường F ban hành Quyết định số 135/QĐ-UBND để áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với anh Â trong thời hạn 01 năm kể từ ngày 01/8/2022.

Ngày 10/3/2023, Công an phường F1 tiến hành kiểm tra ma túy với anh Â, kết quả anh Â dương tính với ma túy nên tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính số 07/BB-VPHC đối với anh Â về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Theo phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 13/3/2023 của Trạm Y tế phường 6 thì anh Â nghiện ma túy loại Heroin nên Ủy ban nhân dân phường 6 ban hành Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 để dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với anh Â.

Ngày 10/3/2023, anh Â có làm đơn tự nguyện đăng ký cai nghiện ma túy tại cộng đồng để xin tự cai nghiện tại cộng đồng. Căn cứ đơn tự nguyện cai nghiện của anh Â, ngày 15/3/2023, Ủy ban nhân dân phường F ban hành Quyết định số 84/QĐ-UBND để áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng đối với anh Â kể từ ngày 15/3/2023 cho đến ngày 15/3/2024.

Ngày 27/12/2023, Công an phường F1 tiến hành kiểm tra ma túy với anh Â, kết quả anh Â dương tính với ma túy nên tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính số 48/BB-VPHC đối với anh Â về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện số 05/BB-VPHC. Theo phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 29/12/2023 của Trạm Y tế phường 6 thì anh Â nghiện ma túy loại Heroin nên Ủy ban nhân dân phường 6 tiến hành lập thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với anh Â.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố B có ý kiến: Anh Â đang cai nghiện ma túy tại cộng đồng theo Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 15/3/2023 của Ủy ban nhân dân phường F nhưng lại tiếp tục sử dụng ma túy nên việc cơ quan có thẩm quyền đã lập hồ sơ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Anh Â đã từng đi cai nghiện nhưng vẫn tái nghiện nên cần thiết phải đưa anh Â đi cai nghiện với thời gian đủ lâu để giúp anh Â cai nghiện. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Â với thời hạn là 16 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và xã hội tỉnh B.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp xác định: Quá trình thụ lý hồ sơ và tại phiên họp, những người tiến hành phiên họp đã tuân thủ và thực hiện đúng các trình

tự, thủ tục theo luật định. Hồ sơ đã được lập đúng theo trình tự, thủ tục theo luật định, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh A theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố B với thời hạn 16 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ và ý kiến của những người tham gia phiên họp,

XÉT THẤY:

Tại phiên họp, anh A đã được Tòa án triệu tập đúng quy định nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng nên căn cứ vào khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Điều 1 Nghị Quyết số 04 ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt đối với anh A là phù hợp.

Anh A đang cai nghiện ma túy tại cộng đồng theo Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 15/3/2023 của Ủy ban nhân dân phường 6 nhưng ngày 27/12/2023, Công an phường F1 tiến hành kiểm tra ma túy với anh A, kết quả anh A dương tính với ma túy, anh A thừa nhận có sử dụng ma túy và theo phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 29/12/2023 của Trạm Y tế phường 6 thì anh A nghiện ma túy loại Heroin nên việc Công an phường 6 tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính số 48/BB-VPHC ngày 27/12/2023 đối với anh A về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện số 05/BB-VPHC ngày 27/12/2023 để đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với anh A là phù hợp.

Anh A là người trên 18 tuổi, đang cai nghiện ma túy tại cộng đồng nhưng lại tiếp tục sử dụng ma túy nên thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 95, khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và khoản 2 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021. Do đó, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh A đã được các cơ quan có thẩm quyền lập đúng và đầy đủ theo trình tự pháp luật quy định và đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố B là có cơ sở để chấp nhận.

Anh A biết rõ chất ma túy là chất độc hại, việc sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý sử dụng trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của anh A đã xâm phạm đến chủ trương, chính sách của Nhà nước về bài trừ tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn khu dân cư. Do đó, việc bắt buộc cai nghiện đối với anh A là cần thiết.

Xét thấy, ngày 08/5/2020 Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 10/QĐ-TA để đưa anh A vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 14 tháng nhưng sau thời gian cai nghiện anh A vẫn tiếp tục sử dụng ma túy nên cần phải có thời gian cai nghiện đủ lâu mới giúp anh A từ bỏ việc sử dụng ma túy. Do đó, mức thời gian cai nghiện 16 tháng mà Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố B, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đề nghị là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Đỗ Hiền Á, sinh năm 1980; nơi cư trú: A, khu phố B, phường F, thành phố B, tỉnh Bến Tre. Con ông Đỗ Hiền P, sinh năm 1960 và bà Trang Thị N, sinh năm 1956.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 16 (mười sáu) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Anh Đỗ Hiền Á được quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày được tổng đạt quyết định. Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố B được quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre được quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố B, Công an thành phố B và Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và xã hội tỉnh B có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TA tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Trường Phòng LĐ-TB và XH TP Bến Tre (1b);
- Trường Công an TP Bến Tre (1b);
- UBND và Công an P.6, TP Bến Tre (2b);
- Cơ sở CNMT thuộc Sở LĐTBXH T.Bến Tre (1b);
- Anh Đỗ Hiền Á (1b);
- Lưu VP, hồ sơ (2b).

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Đạt